

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 12/09/2024.
V/v: Xin ly hôn, xác định cha
con con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Sơn Hà;
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Bà Nguyễn Thị Hồ và bà Lê Thị Thương.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Toàn – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thuý Hà - Kiểm
sát viên.

Ngày 12 tháng 09 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan
Phượng, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình
thụ lý số: 178/2024/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 08 năm 2024 về việc “*Xin ly
hôn và xác định cha cho con*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số
88/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 29 tháng 08 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Kim Thị Q– sinh năm 2001 (Có mặt);

HKTT: Cụm 3, xã T, huyện Đ, thành phố H.

Nơi ở hiện tại: Số nhà 7, ngõ 78, đường P, xã H, huyện Đ, thành phố H.

Nghề nghiệp: Nhân viên phục vụ nhà hàng.

Bị đơn: Anh Trần Nho H– sinh năm 1999 (Vắng mặt).

HKTT: Cụm 3, xã T, huyện Đ, thành phố H.

Nơi ở hiện tại: Số nhà 5, ngõ 3, đường Vân Môn 2, thôn 4, xã C, huyện Đ,
thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn là chị Kim Thị
Q trình bày:**

Về tình cảm: Chị và anh Trần Nho H có đăng ký kết hôn ngày 09 tháng 03
năm 2020 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, thành phố H. Anh chị kết hôn
trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh
nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do không hợp tính cách, không có tiếng nói
chung, vợ chồng thường xuyên cãi vã dẫn đến cuộc sống chung không hạnh

phúc. Anh chị đã ly thân từ năm 2021 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Chị Q xác định tình cảm không còn, đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Nho H.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Trần Gia N, sinh ngày 01/11/2019. Hiện nay con đang ở với anh H tại xã C, huyện Đ, thành phố H. Khi ly hôn anh chị thoả thuận giao con cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Anh H không yêu cầu chị Q cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Ngoài ra, trong thời gian hôn nhân với anh H chị Q có quen biết và quan hệ tình cảm với anh Kim Bảo Ngọc. Ngày 02/02/2022 chị Q có sinh 01 bé trai nặng 2,5kg tại Bệnh viện phụ sản Hà Nội, dự định đặt tên con là Kim Ngọc Minh Khôi. Do vướng mắc nhiều vấn đề nên chị Q chưa đi đăng ký khai sinh cho con được. Tại thời điểm sinh con chị Q vẫn ở Tân Hội nhưng do lúc sắp sinh đau bụng, nhớ nhầm địa chỉ nên chị Q đã khai nơi đăng ký hộ khẩu thường trú là cụm 5, Vân Môn, xã Trung Châu, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội (Nơi hiện tại anh H sinh sống là thôn 4, xã C). Hiện nay chị Q không biết anh Kim Bảo Ngọc đang ở đâu. Nay chị Q đề nghị Toà án xác định quan hệ cha con giữa anh Trần Nho H và cháu Kim Ngọc Minh Khôi theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung và công sức đóng góp, phát triển vào khối tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Bị đơn anh Trần Nho H kể từ khi thụ lý vụ án Toà án đã tổng đạt hợp lệ các thông báo, quyết định của Toà án cho anh H. Anh H đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ và có đơn xin xét xử vắng mặt. Thẩm phán công bố lời khai của anh H như sau:

Về tình cảm: Anh Trần Nho H và chị Kim Thị Q đăng ký kết hôn ngày 9/3/2020 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, thành phố H. Anh chị kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tình hiểu. Quá trình chung sống không phát sinh mâu thuẫn gì nhưng do anh H đi chấp hành hình phạt tù mất 2 năm nên vợ chồng bắt đầu mâu thuẫn, cãi vã. Sau đó chị Q có chuyển về nhà ngoại sinh sống. Nay Chị Q có đơn ly hôn anh H cũng đồng ý, đề nghị Toà án giải quyết cho anh chị được ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Trần Gia N, sinh ngày 01/11/2019. Con sinh ra trước khi anh chị đăng ký kết hôn nhưng anh chị xác nhận đây là con chung của hai vợ chồng. Khi ly hôn anh H có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu G, anh H không yêu cầu chị Q cấp

dưỡng tiền nuôi con chung. Ngoài ra, sau khi anh H chấp hành hình phạt tù về, anh H được biết chị Q có sinh 01 cháu trai dự định đặt tên là Kim Ngọc Minh Khôi vào năm 2022. Anh H xác định đây không phải là con chung của anh chị. Anh H đề nghị Toà án trung cầu giám định lấy mẫu AND của anh H và cháu Khôi để xác định anh H và cháu Khôi không phải là cha con.

Về tài sản chung và công sức đóng góp, phát triển vào khối tài sản chung và nợ chung: không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn chị Kim Thị Q giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H. Về con chung: đề nghị giao cháu Trần Gia G cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Đồng thời đề nghị Toà án tuyên bố anh Trần Nho H và cháu Kim Ngọc Minh Khôi không phải là cha con.

- Bị đơn anh Trần Nho H vắng mặt tại phiên Toà.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng tại phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 71 BLTTDS.

Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Kim Thị Q và anh Trần Nho H kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, thành phố H vào ngày 09/03/2020 nên được xác định là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, chị Q, anh H chung sống hạnh phúc được một năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh H phải đi chấp hành án, quan điểm sống của hai bên không hòa hợp. Sau đó, vợ chồng đã nhiều lần xảy ra mâu thuẫn thì chị Q bỏ về nhà ngoại ở xã H, huyện Đ để sinh sống. Từ khi ly thân vợ chồng không quan tâm hỏi han nhau nên tình cảm vợ chồng không còn. Xét thấy, cuộc sống chung giữa chị Kim Thị Q và anh Trần Nho H đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống chung không còn tồn tại và mục đích quan hệ hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình để chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Q đối với anh H.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Trần Gia N, sinh ngày

01/11/2019, mặc dù sinh ra trước khi kết hôn nhưng hai anh chị đều thừa nhận là con chung và cùng thoả thuận anh H nuôi dưỡng, không yêu cầu chị Q cấp dưỡng nên giao cháu Hân cho anh H nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của chị Q. Chị Q có quyền thăm nom, chăm sóc cháu N.

Đối với cháu bé sinh ngày 2/2/2022 (dự định đặt tên Kim Ngọc Minh Khôi) sinh trong thời kỳ hôn nhân, tuy nhiên cả anh H, chị Q đều khẳng định không phải là con chung của anh chị. Kết quả giám định gen xác định cháu không phải là con của anh H nên xác định cháu bé là con riêng của chị Kim Thị Q.

Tài sản chung, nợ chung: Không đề nghị nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Kim Thị Q phải chịu cả án phí theo quy định pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn là chị Kim Thị Q có đơn xin ly hôn, xác định cha con với anh Trần Nho H. Anh H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Cụm 3, xã T, huyện Đ, thành phố H. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã mở phiên hòa giải nhưng các đương sự không đoàn tụ nên Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng đã có quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn anh Trần Nho H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, anh H có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt anh Trần Nho H.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Kim Thị Q và anh Trần Nho H kết hôn ngày 09/3/2020 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, thành phố H, trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu. Hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, do không hợp về tính cách, bất đồng quan điểm sống, trong thời gian chung sống anh H phải đi chấp hành hình phạt tù mất 2 năm, vợ chồng đã sống ly thân từ lâu. Chị Q xác định tình cảm không còn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh

H, tại bản tự khai anh H cũng đồng ý ly hôn với chị Q. Như vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy, mâu thuẫn giữa chị Q và anh H là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân gia đình chấp nhận cho chị Kim Thị Q được ly hôn với anh Trần Nho H.

2.2 Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Trần Gia N, sinh ngày 01/11/2019. Cháu N hiện nay đang ở với anh Trần Nho H. Hội đồng xét xử nhận thấy, kể từ khi chị Q chuyển về nhà ngoại sinh sống cháu G vẫn ở với anh H, đồng thời các bên cũng thống nhất thỏa thuận để cháu G cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh H không yêu cầu chị Q cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Do đó, Hội đồng xét xử giao con cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là hợp lý và đúng quy định của pháp luật. Anh H không yêu cầu chị Q cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2.3 Trong thời gian hôn nhân với anh H, chị Kim Thị Q có quan hệ tình cảm với anh Kim Bảo Ngọc. Ngày 02/02/2022 chị Q có sinh 01 bé trai nặng 2,5kg tại Bệnh viện phụ sản Hà Nội, dự định đặt tên con là Kim Ngọc Minh Khôi. Nay chị Q đề nghị Toà án xác định cháu Kim Ngọc Minh Khôi không phải là con đẻ của anh Trần Nho H, anh H cũng có nguyện vọng đề nghị Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Xét yêu cầu của nguyên đơn, bị đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy: Trong thời gian hôn nhân với anh H chị Q có quan hệ tình cảm với người khác và sinh cháu Kim Ngọc Minh Khôi vào ngày 02/02/2022. Chị Q có đơn yêu cầu Toà án giám định ADN. Do đó, ngày 23/8/2024 Toà án đã ra Quyết định trưng cầu giám định ADN đối với anh Trần Nho H và cháu Kim Ngọc Minh Khôi. Căn cứ Bản kết luận giám định ADN số 24T08/24/DNA lập ngày 24/8/2024 của Công ty trách nhiệm hữu hạn đầu tư và công nghệ GENPLUS thì anh Trần Nho H không có quan hệ huyết thống bố - con với cháu Kim Ngọc Minh Khôi. Như vậy, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản kết luận giám định ADN thì xác định anh H và cháu Khôi không phải là bố - con nên yêu cầu khởi kiện của chị Q là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận theo điều 88, Điều 101 luật Hôn nhân và gia đình.

Chị Kim Thị Q có trách nhiệm đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện đăng ký hộ tịch về nhân thân và các vấn đề liên quan đến cháu Kim Ngọc Minh Khôi theo quy định của pháp luật.

2.4 Về tài sản chung, công sức với hai bên gia đình và nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Kim Thị Q phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 38, Điều 51, Điều 56, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 88, Điều 101 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 227, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

xử:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện về việc xin ly hôn của chị Kim Thị Q. Cho chị Kim Thị Q được ly hôn với anh Trần Nho H.

2. Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Trần Gia N, sinh ngày 01/11/2019. Giao cháu Trần Gia N cho anh Trần Nho H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con của chị Kim Thị Q cho đến khi anh Trần Nho H yêu cầu hoặc khi có sự thay đổi khác.

Chị Kim Thị Q có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Xác định cháu Kim Ngọc Minh Khôi, sinh ngày 02/02/2022 không phải là con của anh Trần Nho H.

Chị Kim Thị Q có trách nhiệm đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện đăng ký hộ tịch về nhân thân và các vấn đề liên quan đến cháu Kim Ngọc Minh Khôi theo quy định của pháp luật.

4. Về tài sản chung, công sức với hai bên gia đình và nợ chung: Không có

5. Về án phí: Chị Kim Thị Q phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010329 ngày 22/8/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đan Phượng. Chị Q đã nộp đủ án phí.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết theo đúng quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng,

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TP. Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện Đan Phượng,
TP. Hà Nội;
- UBND xã T, huyện
Đan Phượng, TP. Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

Nguyễn Sơn Hà

